

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM THUẬN NAM  
TỈNH BÌNH THUẬN**

Số: 39/2020/QĐST – DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hàm Thuận Nam, ngày 01 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2020/TLST – DS ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng CSXH Việt Nam**

Địa chỉ trụ sở: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đơn vị được ủy quyền: phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Hàm Thuận Nam

Người đại diện theo ủy quyền: bà Trần Thị Ng.M – giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Hàm Thuận Nam.

Đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Ng.M: bà Huỳnh Thị Tr.S – phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Hàm Thuận Nam.

Địa chỉ: khu phố Nam Trung, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: **Bà Trần Thị M.H - 1984**  
**Ông Ngô V.T – 1987**

Địa chỉ: thôn B.B, xã H.Th, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Trần Thị M.H và ông Ngô V.T trả cho Ngân hàng CSXH tổng số tiền là 108.910.000 đồng. theo 2 khoản vay:

+ chương trình Hộ cận nghèo với số tiền gốc là 40.000.000 và lãi là 8.360.000 đồng

+ chương trình Giải quyết việc làm với số tiền gốc là 50.000.000 đồng và lãi là 10.550.000 đồng

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

Về án phí: Bà Trần Thị M.H và ông Ngô V.T phải chịu 2.722.000 đồng (hai triệu bảy trăm hai mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thúy Vũ**